TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày: 07-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Lài

Ông Trần Văn Việt

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Na – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 139/2023/TLST-HS ngày 30/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 29-01-2024 đối với các bị cáo:

1. Trương Thế K, sinh năm 1983 tại thành phố H; Nơi đăng ký thường trú: 354/16 Đoàn Văn B, phường 10, quận 4, thành phố H; nơi ở hiện nay: 19 đường Tân Vĩn, phường 4, quận 4, thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Phật giáo; con ông Trương Văn T, sinh năm 1951 và bà Bùi Thị Thùy H, sinh năm 1962; Vợ: Đặng Lệ T, sinh năm 1990; Bị cáo có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2023 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Minh H, sinh năm 1991 tại Đ; Nơi đăng ký thường trú: 264/21 Khóm 1, phường 9, thành phố V, tỉnh V; nơi ở hiện nay: 154/55/26/1 Âu Dương L, phường 3, quận 8, thành phố H; nghề nghiệp: giúp việc; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; Con bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1968; cha: Không rõ; Vợ: Nguyễn Thị Tiếng V, sinh năm 1998; Bị cáo có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2023 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Việt T, sinh năm 1988 tại thành phố H; Nơi đăng ký thường trú: 39/21/9 đường 23, khu phố 5, phường H, thành phố T, thành phố H; nơi ở hiện nay: A2207, chung cư H Silver star số 156A Nguyễn Hữu T, xã Phước K, huyện N, thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1957 và bà Phạm Thị

T, sinh năm 1956; Vợ: Nguyễn Đỗ Tú L (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2023 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

4. Khuất Duy Q, sinh năm 1990 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký thường trú: Số 04 Trần Khánh D, phường 7, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; con ông Khuất Duy T, sinh năm 1954 và bà Đặng Hồng P, sinh năm 1956; Vợ: Lê Thị T; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/3/2023 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

**Người bào chữa cho các bị cáo Trương Thế K, Nguyễn Việt T, Nguyễn Minh H, Khuất Duy Q*: Ông Hoàng Sỹ T – Luật sư Công ty Luật TNHH Trao Giá Trị thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

**Người bào chữa cho bị cáo Trương Thế K:* Ông Trần Duyên A – Luật sư Công ty Luật Liên Kết thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp nơi ở của các đối tượng:

Vào lúc 20 giờ 55 phút ngày 14/3/2023 tại trước chung cư Gold Sea số 172 Hoàng Hoa Thám, Phường 2, TP Vũng Tàu. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vũng Tàu phối hợp với Công an Phường 2, TP Vũng Tàu bắt quả tang Khuất Duy Q đang có hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ gồm: 02 chai nhựa màu trắng nắp đen, bên trong chứa chất lỏng (Q khai nhận là ma túy nước biển); 01 điện thoại hiệu Iphone, Imei: 354066780744283; 01 xe máy BKS: 72C2–507.79, số khung: MH3SE88HONJ374267, số máy: E3R2E3166050; 01 (một) túi xách màu đen có dòng chữ "ICON".

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Q tại số 04 Trần Khánh Dư, Phường 7, TP Vũng Tàu tiếp tục thu giữ: 02 chai thủy tinh có nắp màu xanh, màu bạc bên trong chứa dung dịch không màu trong suốt (Q khai nhận là ma túy loại nước biển); 01 hộp giấy màu vàng có chữ "GOUTÉ", trên mặt hộp giấy có ghi "Q 0795796769 Vũng Tàu"; 01 vỏ chai nhựa Aquafina loại 500ml, bên trong không chứa gì; 01 phễu nhựa màu xanh; 10 phễu nhựa màu trắng; 52 chai nhựa, có nắp màu đen, bên trong không chứa gì.

Mở rộng điều tra ngày 15/03/2023, Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Vũng Tàu ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét đối với:

* Nguyễn Việt T.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chai nhựa loại 500ml, hiệu Aquafina chứa chất lỏng; 01 chai nhựa nhỏ có nắp màu đen, bên trong chứa chất lỏng; 01 chai nhựa nhỏ có nắp màu trắng, bên trong chứa chất lỏng (T khai nhận chất lỏng chứa trong các chai nêu trên là ma túy dạng nước biển); 01 gói nylon hàn kín chứa chất rắn màu trắng (T khai

nhận túy dạng khay); 01 gói nylon hàn kín chứa 01 viên nén màu hồng (T khai nhận là ma túy dạng thuốc lắc); 40 vỏ chai nhựa nắp màu đen không chứa gì (T khai nhận dùng để sang chiết ma túy dạng nước biển); 01 điện thoại di động màu đen, có số IMEI: 356550108408711.

* Nguyễn Minh H.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- 02 chai nhựa nắp màu trắng nhãn hiệu Aquafina, loại thể tích 1,5 lít chứa chất lỏng; 01 chai nhựa nắp màu xanh nhãn hiệu Satori, loại thể tích 1,5 lít chứa chất lỏng; 02 chai nhựa nắp màu trắng nhãn hiệu Aquafina, loại thể tích 500 ml chứa chất lỏng; 13 chai nhựa nắp trắng nhãn hiệu POP thể tích 100 ml chứa chất lỏng; 01 chai nhựa nắp trắng nhãn hiệu Watermelon thể tích 100 ml chứa chất lỏng (H khai nhận chất lỏng chứa trong các chai nêu trên là ma túy dạng nước biển); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 353816081571954; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355784073802688; 01 xe máy hiệu NVX, biển số 59P2-50596.

- 01 can nhựa chứa chất lỏng (H khai nhận là ma túy dạng nước biển); 08 (tám) chai nhựa nắp màu trắng không chứa gì; 01 ca nhựa có in vạch đo dung tích; 02 (hai) miếng decal có in logo nhiều họa tiết; 02 chai nhựa chứa chất lỏng màu xanh (H khai nhận là ma túy dạng nước biển); 03 chai nhựa chứa chất lỏng màu vàng (H khai nhận là ma túy dạng nước biển); 2 túi chứa tổng cộng 45 gói nylon chứa chất rắn màu trắng - H khai nhận là Xút.

* Trương Thế K, khám xét khẩn cấp chỗ ở của K tại 19 Tân Vĩnh, Phường 4, Quận 4, TP Hồ Chí Minh. Vật chứng tạm giữ gồm: 01 can nhựa loại thể tích 10 lít chứa chất lỏng (K khai nhận là tiền chất (GBL) để sản xuất ma túy dạng nước biển); 07 (bảy) gói nylon chứa chất rắn màu trắng (K khai nhận là Xút-nguyên liệu để sản xuất ma túy dạng nước biển); 17 (mười bảy) chai nhựa chứa chất lỏng có màu (K khai nhận là chất tạo màu để sản xuất ma túy dạng nước biển); 03 ca nhựa màu trắng đục (K khai nhận là dụng cụ dùng vào việc sản xuất ma túy dạng nước biển); 05 can nhựa không chứa gì (K khai nhận trước đó dùng để chứa tiền chất GBL nhưng đã sử dụng hết); 01 điện thoại di động màu trắng, số Imei: 359169070124037.

2. Quá trình điều tra các bị can khai nhận hành vi phạm tội như sau:

* Bị can Khuất Duy Q: Q là đối tượng sử dụng ma túy. Từ năm 2013 đến tháng 1/2023 Q sử dụng ma túy dạng thuốc lắc và khay, từ tháng 1/2023, Q chuyển qua sử dụng ma túy dạng nước biển. Để có ma túy sử dụng và tiền để tiêu xài, Q đã mua ma túy dạng nước biển về để sử dụng và bán kiếm lời. Q đã nhiều lần mua ma túy, dạng nước biển của Nguyễn Việt T tại TP. Hồ Chí Minh (T là thầy dạy chỉnh dạy nhạc DJ cho Q trước đây), mỗi lần mua 500ml với giá tiền 7.000.000 đồng. Cách thức mua bán như sau: khi hai bên giao dịch mua bán, thống nhất về khối lượng ma túy và giá tiền xong thì Q sẽ chuyển tiền bằng hình thức chuyển khoản cho T vào số tài khoản 0531002481026 của ngân hàng Vietcombank (Q trực tiếp chuyển, chỉ có hai lần Q nhờ một người bạn tên Trinh chuyển nhưng không nói cho Trinh biết chuyển tiền với mục đích gì), khi T nhận được tiền thì T sẽ gửi ma túy qua dịch vụ vận chuyển của nhà xe Toàn Thắng về Vũng Tàu và báo cho Q đến nhận.

Với cách thức mua bán như trên, vào khoảng 09 giờ ngày 10/3/2023, Q gọi điện thoại cho T hỏi mua 01 chai dung dịch ma tuý dạng nước biển với giá 7.000.000

đồng thì đến 10 giờ ngày 13/3/2023, T báo cho Q biết đã gửi ma túy qua xe Toàn Thắng cho Q; đến khoảng 18 giờ cùng ngày Q đi đến kho hàng của nhà xe Toàn Thắng tại phường 1, Thành phố Vũng Tàu gặp một nữ nhân viên (không rõ họ tên, địa chỉ) nhận hộp hàng bên trong có chai nhựa chứa dung dịch ma túy dạng nước biển rồi mang về nhà cất giấu. Q tự chiết dung dịch ma tuý dạng nước biển từ chai nhựa Aquafina loại 500ml ra 02 chai thủy tinh và cất giấu với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng hơn 20 giờ ngày 14/03/2023, Q đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) liên hệ hỏi mua 01 chai ma túy dạng nước biển dung tích 70ml, Q báo giá 1.700.000đ, người phụ nữ này đồng ý và hẹn Q đến trước chung cư Gold Sea địa chỉ 172 Hoàng Hoa Thám, phường 2 thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để giao dịch mua bán ma tuý. Sau đó, Q dùng phễu nhựa chiết dung dịch ma túy dạng nước biển từ trong một chai thủy tinh vào 02 chai nhựa nhỏ rồi cất vào túi đeo. Q điều khiển xe máy hiệu Yamaha màu đen BKS: 72C2-507.79 đi đến điểm hẹn. Đến hồi 20 giờ 55, phút khi Q đang đứng chờ bán ma túy cho người phụ nữ đã hẹn mua thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang.

Q khai nhận toàn bộ số ma túy bị Công an thu giữ khi bắt quả tang và khám xét tại nhà là mua của Nguyễn Việt T vào ngày 13/3/2023. Đồng thời Q khai nhận trước đó đã 04 lần mua ma túy của T và 10 lần bán ma túy cho cho nhiều người, mỗi lần một chai nhựa nhỏ dung tích khoảng 50 ml đến 70ml, bán với giá 1.700.000đ đến 2.000.000đ. Trong số những người mua ma túy của Q, Q nhớ được 02 người, Cụ thể: Q đã bán cho Võ Minh Trung, sinh năm 1994, trú tại: Thôn Sông Xoài 2, xã Láng Lớn, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và Mai Thế H (sinh năm1986, trú tại: 167/18C Ba Cu, phường 4, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu). Tổng số tiền Q thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy khoảng 10.000.000đ, số tiền này Q đã sử dụng hết cho mục đích cá nhân.

* Bị can Nguyễn Việt T: T làm nghề chỉnh nhạc DJ (chỉnh nhạc cho các quán bar), trong quá trình làm việc ở các quán bar T có quen biết với Trương Thế K cùng làm nghề chỉnh nhạc DJ. Từ năm 2020, T bắt đầu sử dụng ma túy dạng nước biển, thời gian này T còn dạy nhạc cho Khuất Duy Q nên đã cho Q sử dụng ma túy dạng nước biển và không lấy tiền. Từ khoảng tháng 2/2022, thông qua giới thiệu của Trương Thế K, T đã nhiều lần mua ma túy của H (không nhớ rõ số lần) với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, mỗi lần T mua của H một chai 500ml ma túy nước biển với giá 5.000.000đ, T trả tiền mua ma túy cho H bằng hình thức chuyển khoản hoặc trả tiền mặt, H sẽ đến giao ma túy trực tiếp cho T tại nơi ở của T. Cũng từ thời điểm này T bắt đầu bán ma túy cho Q, T đã bán ma túy dạng nước biển cho Q được 04 lần, mỗi lần 500ml với giá 7.000.000 đồng, lần cuối trước khi bị bắt là ngày 13/3/2023, cụ thể như sau:

Sau khi thống nhất về khối lượng và giá cả với Q xong, khoảng 12 giờ 40 phút ngày 13/3/2023, T gọi điện thoại cho H hỏi mua 500ml ma tuý dạng nước biển với giá 5.000.000 đồng, H đồng ý và nói với T là H mang qua chung cư nơi T ở. Ngay sau khi thống nhất với H, T sử dụng số tài khoản 0868688689999 tại ngân hàng MB để chuyển khoản đến số tài khoản 0511000483052 tại ngân hàng Vietcombank của Nguyễn Minh H số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Đây là tiền T trả cho lần mua ma túy vào ngày 01/3/2023 mà chưa trả tiền, riêng lần mua vào ngày 13/3/2023

T còn nợ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày khi T đang ở nhà tại chung cư Hưng Phát 2 Silver Star thì H đến đưa cho T 01 chai ma tuý dạng nước biển loại 500 ml và 01 chai ma tuý dạng nước biển loại 80 ml (H nói chai này của K tặng thêm cho T để T sử dụng). Sau khi nhận được ma tuý, T lấy chai ma tuý loại 500ml bỏ vào trong hộp giấy màu vàng có chữ "GOUTÉ" ghi tên Q, số điện thoại 0795796769 và gửi xe khách Toàn Thắng về Thành phố Vũng Tàu cho Q. Số ma túy còn lại, T cất giấu trong nhà để sử dụng dần.

Đến khoảng 07 giờ ngày 15/3/2023 khi T đang ở chung cư Hưng Phát 2 Silver thì bị Công an Thành phố Vũng Tàu bắt giữ vì có hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý cho Khuất Duy Q vào ngày 13/3/2023.

T khai nhân, T chỉ bán ma túy cho Q, ngoài ra không bán cho ai khác, số tiền lợi nhuận có được từ việc bán ma túy cho Q,T đã tiêu xài cá nhân hết.

Đối với 01 gói ma túy dạng khay và 01 viên ma túy dạng thuốc lắc (được Cơ quan Công an thu giữ tại nhà của T), T khai nhận: Trước ngày bị bắt khoảng 06 tháng một người bạn của T tên Tú (không rõ họ, địa chỉ) đến nhà T tại căn hộ A2207, chung cư Hưng Phát 2 Silver chơi. Khi ở tại nhà T, Tú bỏ lại phòng ngủ của T 01 gói ma tuý khay và 01 viên ma tuý dạng thuốc lắc. T biết đó là ma túy nhưng vẫn tiếp tục cất giấu; số ma túy nước biển thì T tàng trữ để sử dụng.

Số ma tuý nước biển và ma tuý khay, ma tuý dạng thuốc lắc thu giữ khi khám xét nơi ở của T, được T cất giấu để sử dụng dần và trả lại cho người đàn ông tên Tú (không rõ họ, địa chỉ).

*Bị can Nguyễn Minh H: H là học trò học chỉnh nhạc của Trương Thế K từ năm 2018. Ngoài việc học H còn phụ giúp việc nhà cho K (làm người đi giao quần, áo, nón). Đến cuối năm 2018, K nói H đi giao ma túy nước biển cho khách của K (là những người đánh nhạc DJ), H đã đồng ý. Mỗi lần có khách hỏi mua thì K điện thoại cho H đến nhà K nhận ma túy đã đựng sẵn trong 01 chai nhựa 100ml đi giao ma túy cho khách và nhận tiền nếu khách trả ngay. Chai ma túy dạng nước biển dung tích 100 ml được K bán với giá 1.500.000 đồng, K trả tiền công cho H 100.000 đồng cho một lần đi giao ma túy. Đến năm 2020, 2021 do tình hình dịch bệnh Covid 19, Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện giãn cách xã hội phòng chống dịch bệnh nên H không bán ma túy cho K nữa. Đến khoảng tháng 02/2022, H tiếp tục bán ma tuý dạng nước biển cùng với K.

Thời điểm từ khoảng tháng 11 năm 2022 đến ngày bị bắt, K đưa cho H ma túy nước biển đựng trong các chai nhựa loại 1,5 lít và loại 500ml để H về nhà cất giữ và chủ động chia nhỏ khi có khách mua ma túy. K đưa cho H nhiều chai nhựa 80ml, 100ml và logo in nhãn hiệu để dán lên vỏ chai bán cho khách. H đã bán ma túy nước biển cho nhiều người ở các địa phương khác nhau (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). Tất cả việc mua bán H đều báo cho K biết. Vào cuối tuần H tổng kết số tiền thu được từ việc bán ma túy báo cho K và chuyển khoản vào tài khoản tại ngân hàng MB đứng tên Đặng Lệ Trinh (vợ của K). H được K trả công cho việc bán ma túy từ 3.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng mỗi tuần. Trong thời gian này, ngoài đi bán ma tuý nước biển cho K, H vẫn tiếp tục làm người đi giao nón, quần áo cho bị can K.

Trong số khách mua ma túy nước biển của H có Nguyễn Việt T. T đã nhiều lần mua ma túy nước biển của H, lần gần nhất là ngày 13/03/2023, việc mua bán giữa H

và T vào ngày 13/3/2023 được H khai nhận phù hợp với lời khai của T như đã nêu trên.

Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 15/03/2023, khi H đang đứng trước chung cư Hưng Phát 2, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh thì bị Cơ quan Công an bắt giữ.

Toàn bộ số ma túy nước biển thu giữ khi cơ quan Công an tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét chỗ ở của Nguyễn Minh H là của Trương Thế K đưa H cất giấu để khi có người cần mua ma túy nước biển thì mang đi bán.

* Bị can Trương Thế K:

K làm nghề chỉnh nhạc DJ tại các quán bar trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, K không sử dụng ma túy. Tuy nhiên, vào năm 2018 khi K gặp một người đàn ông tên Bi (là người Trung Quốc, không rõ nhân thân lai lịch) tại một quán bar trên địa bàn TP.Hồ Chí Minh và người này có giới thiệu cho K công thức làm ra ma túy nước biển và Bi sẽ giới thiệu người cung cấp dung dịch tiền chất ma túy GBL để K mua. Vì muốn kiếm được nhiều tiền nên K đã đồng ý mua tiền chất GBL của Bi để sản xuất ma túy nước biển. Bi cho nhiều người khác nhau (không rõ họ tên, địa chỉ) liên hệ với K để hỏi K muốn mua số lượng dung dịch GHB là bao nhiêu, khi thống nhất về giá cả sẽ hẹn địa điểm giao hàng và nhận tiền. Sau khi hai bên thỏa thuận xong thì sẽ có người giao dung dịch GHB cho K tại các khu vực ga tàu lửa: ga Sài Gòn, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh hoặc ga tàu lửa gần khu công nghiệp Sóng Thần tỉnh Bình Dương và một người khác hẹn K trả tiền ở nhiều địa điểm khác nhau tại thành phố Hồ Chí Minh.

K khai Công thức để sản xuất ra ma túy dạng nước biển gồm: 01 kg Natri hydroxide rắn + 01 lít nước suối đóng chai tạo thành dung dịch Natri hydroxide loãng, sau đó trộn với 01 lít GBL tạo thành khoảng 1,5 lít ma túy dạng nước biển (GHB). Theo công thức trên, K đã mua tiền chất GBL (Gamma-Butyro lactone) của người đàn ông tên Bi với giá từ 500.000đ đến 1.000.000đ/1lít; mua chất xút tác "Xút" (Natri hydroxide thể rắn) tại khu vực chợ Kim Biên, TP Hồ Chí Minh với giá 25.000đ/kg đến 30.000đ/kg và dùng nước suối đóng chai để sản xuất ma túy dạng nước biển theo tỉ lệ 1:1:1.

Với công thức và quy trình sản xuất ra ma túy dạng nước biển mà Bi chỉ cho K, sau khi có đầy đủ nguyên vật liệu K đã 02 lần sản xuất ma túy dạng nước biển tại tầng trên cùng của nhà K ở số 19 Tân Vĩnh, Phường 4, Quận 4, TP Hồ Chí Minh (lần đầu là năm 2018, lần thứ hai là tháng 10/2022); việc sản xuất ma túy dạng nước biển do một mình K thực hiện.

Sau khi sản xuất ra ma túy nước biển, K múc dung dịch ma túy nước biển thành phẩm vào các chai nước suối khoảng 1,5 lít và giao lại cho Nguyễn Minh H để có ai mua thì chiết ra chai nhỏ khoảng 500ml hoặc 80ml dán logo để giao cho khách. Giá tiền một chai 500ml giá 5.000.000đ, một chai 80ml giá 1.300.000đ. Đối với những người làm chỉnh nhạc DJ thì một chai 500ml bán với giá 2.500.000 đồng, một chai 80ml bán với giá 500.000 đồng.

Khách hàng mua ma túy nước biển có thể liên hệ trực tiếp cho K, K sẽ nói H giao ma túy. Hoặc khách mua ma túy liên hệ với H, H bán cho khách là ai, số lượng ma túy bao nhiêu sẽ báo lại cho K, H nhận tiền của khách. Cuối tuần K chốt tiền

mua bán ma túy với H. K thu lợi nhuận từ việc sản xuất và mua bán ma túy khoảng 1.000.000.000 đồng.

Thời gian H bắt đầu bán ma túy cho K và được K trả tiền công cho H được K khai nhận phù hợp với lời khai của H như đã nêu ở phần trên.

K đã bán ma tuý nước biển cho nhiều người (không rõ họ tên, địa chỉ), trong đó K có bán ma túy cho Nguyễn Việt T nhiều lần, lần cuối vào ngày 13/03/2023 thông qua H.

Quá trình điều tra các bị can thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với diễn biến của vụ án.

3. Kết luận giám định của Phân viện KHHS tại TP.Hồ Chí Minh:

Bản kết luận giám định số: 2125/KL-KTHS ngày 17/03/2023 kết luận đối với vật chứng thu giữ được trong quá trình bắt và khám xét nơi ở của Khuất Duy Q như sau:

- Mẫu ký hiệu M1.1 và M1.2, gửi giám định tổng thể tích 110 ml, đây là ma túy, loại GHB.

- Mẫu ký hiệu M2.1 và M2.2, gửi giám định tổng thể tích 324 ml, đây là ma túy, loại GHB.

Phân Viện K học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh không có mẫu chuẩn định lượng GHB nên không giám định hàm lượng chất ma túy trong mẫu gửi giám định.

Bản kết luận giám định số: 2128/KL-KTHS ngày 29/03/2023 kết luận đối với vật chứng thu giữ được trong quá trình khám xét nơi ở của Trương Thế K như sau:

- Mẫu chất lỏng (M1) gửi giám định là tiền chất ma túy, loại GBL, thể tích: 3,8L

- Hiện tại, Phân Viện K học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh không có mẫu chuẩn định lượng GBL nên không giám định hàm lượng GBL trong mẫu gửi giám định

- Chất rắn màu trắng ký hiệu M2, M3 được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy và tiền chất ma túy theo NĐ 57/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 25/08/2022, có thành phần NaOH.

- Chất lỏng có màu ký hiệu M4 được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy và tiền chất ma túy theo NĐ 57/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 25/08/2022.

Bản kết luận giám định số: 2127/KL-KTHS ngày 04/4/2023 kết luận đối với vật chứng thu giữ được trong quá trình bắt và khám xét nơi ở của Nguyễn Minh H:

TH 1:

- Chất lỏng đựng trong hai chai nhựa nắp màu trắng nhãn hiệu Aquafina, loại 1,5 lít (Ký hiệu M1.1, M1.2) gửi giám định tổng thể tích 3098 ml, đây là ma túy, loại GHB.

- Chất lỏng đựng trong một chai nhựa nắp màu xanh nhãn hiệu Satori, loại 1,5 lít (Ký hiệu M1.3) gửi giám định tổng thể tích 1550 ml, đây là ma túy, loại GHB.

- Chất lỏng đựng trong hai chai nhựa nắp màu trắng nhãn hiệu Aquafina, loại 500ml (Ký hiệu M1.4, M1.5) gửi giám định tổng thể tích 1100 ml, đây là ma túy, loại GHB.

- Chất lỏng đựng trong mười ba chai nhựa nắp màu trắng nhãn hiệu Pop, loại 100ml (Ký hiệu M1.6 đến M1.18) gửi giám định tổng thể tích 1235 ml, đây là ma túy, loại GHB.

- Chất lỏng đựng trong một chai nhựa nắp màu trắng nhãn hiệu Watermelon, loại 100ml (Ký hiệu M1.19) gửi giám định tổng thể tích 110 ml, đây là ma túy, loại GHB.

TH 2: Chất lỏng đựng trong một can nhựa màu trắng nắp màu xanh, (Ký hiệu M2) gửi giám định tổng thể tích 250 ml, đây là ma túy, loại GHB

TH 3:

- Chất lỏng màu vàng đựng trong ba chai nhựa nắp màu trắng nhãn hiệu Pop, loại 100ml (Ký hiệu M3.1 đến M3.3) gửi giám định tổng thể tích 285 ml, đây là ma túy, loại GHB.

- Chất lỏng màu xanh đựng trong hai chai nhựa nắp màu trắng nhãn hiệu Pop, loại 100ml (Ký hiệu M3.4; M3.5) gửi giám định tổng thể tích 190 ml, đây là ma túy, loại GHB.

TH 4: tinh thể màu trắng đựng trong 45 gói nylon và 02 túi màu trắng (ký hiệu M4) không tìm thấy thành phần chất ma túy và tiền chất ma túy theo NĐ 57/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 25/08/2022. Tổng khối lượng là 45 kg, có thành phần Sodium Hydroxide (NaOH)

Phân Viện K học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh không có mẫu chuẩn định lượng GHB nên không giám định hàm lượng chất ma tuý trong mẫu gửi giám định.

Bản kết luận giám định số: 2126/KL-KTHS ngày 12/04/2023 kết luận đối với vật chứng thu giữ được trong quá trình khám xét nơi ở của Nguyễn Việt T như sau:

- Chất rắn màu trắng đựng trong một gói nylon hàn kín gửi đến giám định, là ma túy, khối lượng 0,9715 gam, loại ketamin.

- Một viên nén màu hồng đựng trong một gói nylon hàn kín gửi giám định, là ma túy, khối lượng 0,3956 gam, loại MDMA.

- Mẫu chất lỏng đựng trong một chai nhựa loại 500ml, hiệu Aquafina, gửi giám định là ma túy, loại GHB, thể tích:199ml.

- Mẫu chất lỏng đựng trong một chai nhựa có nắp màu đen, gửi giám định là ma túy, loại GHB, thể tích: 95ml.

- Mẫu chất lỏng đựng trong một chai nhựa có nắp màu trắng, gửi giám định, không tìm thấy chất ma túy và tiền chất ma túy theo NĐ 57/2022/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 25/08/2022.

* Căn cứ vào khoản 2, Điều 1 của Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 của Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ tư pháp về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương "các tội phạm về ma túy" quy định: "Bắt buộc phải trưng cầu giám định hàm lượng để xác định trọng lượng chất ma túy trong trường hợp Chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất ma túy ở thể lỏng đã được pha loãng".

Ngày 07/6/2023 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có Công văn số 1117/CSMT gửi Viện K học hình sự Bộ Công an về việc đề nghị hỗ trợ trong giám định hàm lượng chất ma tuý. Ngày 21/6/2023 Viện K học hình sự Bộ Công an có Công văn số 1620/C09-TT2 về việc phúc đáp Công văn của Cơ quan CSĐT với nội

dung: hiện nay Viện K học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma tuý GHB và GBL nên không xác định được khối lượng GHB và GBL trong các mẫu gửi giám định.

Ngày 25/8/2023 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có Công văn số 175/CSMT gửi Phân Viện K học hình sự Bộ Công an về việc đề nghị hỗ trợ trả lời quy trình sản xuất trái phép chất ma tuý. Ngày 29/9/2023 Phân Viện K học hình sự Bộ Công an có Công văn số 981/C09B về việc phúc đáp Công văn của Cơ quan CSĐT. Nội dung công văn:

- Quy trình tổng hợp GHB và GBL và dung dịch NaOH không đòi hỏi điều kiện nhiệt độ hay áp suất cao, phản ứng có thể xảy ra ở nhiệt độ phòng và áp suất thông thường.

Từ 1Kg Natri hydroxide rắn + 01 lít nước suối sẽ tạo thành dung dịch NaOH loãng 50%. Sau đó trộn với 1L GBL (giả sử hiệu suất thu hồi của phản ứng là 100%) thì sẽ tạo ra tối đa là 1,3L GHB.

- Theo lời khai của bị can K như trong công văn thì có thể sản xuất được GHB (ma tuý nước biển)

- GHB là một chất gây ảnh hưởng đến hệ thần kinh của người sử dụng, có tác động trực tiếp lên hệ thần kinh trung ương, gây ra các tình trạng chóng mặt, buồn ngủ…được sử dụng không hợp pháp với mục đích giải trí và các hoạt động liên quan đến lạm dụng tình dục.

*Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:

- 05 điện thoại di động (01 điện thoại hiệu Iphone, Imei: 354066780744283; 01 điện thoại di động màu đen, có số IMEI: 356550108408711; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu đen, số Imei: 353816081571954; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc , số Imei: 355784073802688; 01 điện thoại di động màu trắng, số Imei: 359169070124037)

- 01 xe máy BKS: 72C2–507.79, số khung: MH3SE88HONJ374267, số máy: E3R2E3166050.

- 01 xe máy hiệu Yamaha màu trắng bạc, số loại NVX, biển số 59P2-505.96.

- 01 túi xách màu đen có dòng chữ “ICON”; 01 hộp giấy màu vàng có chữ “GOUTÉ”, trên mặt hộp giấy có ghi “Q 0795796769 Vũng Tàu”; 01 vỏ chai nhựa Aquafina loại 500ml, bên trong không chứa gì; 01 phễu nhựa màu xanh; 10 phễu nhựa màu trắng.

- 92 vỏ chai nhựa nắp màu đen không chứa gì; 08 chai nhựa nắp màu trắng không chứa gì; 01 ca nhựa có in vạch đo dung tích; 03 ca nhựa màu trắng đục; 05 can nhựa không chứa gì; 02 miếng decal có in logo nhiều họa tiết.

- 03 phong bì niêm phong vụ số 2125/01; 2125/02 ngày 01/6/2023; 2126/C09B ngày 01/6/2023 của Phân Viện K học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- 04 tH giấy niêm phong vụ số 2127/tH 1 C09B; 2127/tH 2 C09B; 2127/tH 3 C09B; 2127/tH 4 C09B ngày 01/6/2023 có chứa chất ma túy và các mẫu tinh thể có thành phần Sodium Hydroxide (NaOH) còn lại sau giám định; 01 can nhựa loại 10 lít có giấy niêm phong vụ số 2128/C09B ngày 01/6/2023 có chứa tiền chất ma túy GBL còn lại sau giám định; 01 hộp giấy có giấy niêm phong vụ số 2128/C09B ngày

01/6/2023 có chứa mẫu chất rắn (mẫu có thành phần NaOH) còn lại sau giám định; 01 tH nhựa có giấy niêm phong vụ số 2128/C09B ngày 01/6/2023 có chứa chất lỏng còn lại sau giám định của Phân Viện K học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Xử lý vật chứng: 01 xe máy hiệu Yamaha màu trắng bạc, số loại NVX, biển số 59P2-505.96. Quá trình điều tra xác định: Vào năm 2017 ông Nguyễn Cao Cường, sinh năm 1993, trú tại: 127/38/18 Ni Sư Huỳnh Liên, phường 10, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mua xe máy biển số 59P2-505.96, loại xe NVX với giá 48.000.000 đồng. Ông Cường là người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Đến ngày 12/5/2022 ông Cường bán xe máy 59P2-505.96 cho bà Nguyễn Thị Tiếng Vàng, sinh năm: 1998, trú tại: 184/43/2 Âu Dương Lân, phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 25.000.000 đồng. Vào ngày 15/3/2023 bị can Nguyễn Minh H tự lấy xe máy trên đi thì bị Cơ quan Công an bắt giữ. Ngày 04/10/2023 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ra Quyết định xử lý vật chứng về việc trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Tiếng Vàng.

Số vật chứng còn lại được Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bảo quản, chờ xử lý theo Bản án.

Tại Cáo trạng số 126/CT-VKSBRVT-P1 ngày 23/11/2023, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố như sau:

- Trương Thế K bị truy tố về các tội: "Sản xuất trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

- Nguyễn Việt T bị truy tố các tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Nguyễn Minh H và Khuất Duy Q bị truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo Cáo trạng. Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thế K phạm tội: "Sản xuất trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Việt T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy"; Các bị cáo Nguyễn Minh H và Khuất Duy Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt đề nghị:

Đối với bị cáo Trương Thế K:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù về tội "Sản xuất trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trương Thế K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 15 đến 18 năm tù.

Đối với bị cáo Nguyễn Việt T:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Việt T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 08 đến 10 năm tù.

Đối với các bị cáo Nguyễn Minh H và Khuất Duy Q:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 07 đến 09 năm tù. Đề nghị xử phạt bị cáo Khuất Duy Q từ 06 đến 07 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư Hoàng Sỹ Tiến bào chữa cho các bị cáo Trương Thế K, Nguyễn Việt T, Nguyễn Minh H, Khuất Duy Q: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cụ thể:

Đối với bị cáo Trương Thế K: xử phạt từ 06 đến 07 năm tù về tội "Sản xuất trái phép chất ma túy"; 06 đến 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đối với bị cáo Nguyễn Việt T: xử phạt từ 06 tháng đến 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; 06 đến 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đối với các bị cáo Nguyễn Minh H và Khuất Duy Q: xử phạt từ 06 đến 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Luật sư Trần Duyên Anh bào chữa cho bị cáo Trương Thế K: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cụ thể: xử phạt bị cáo K từ 05 đến 07 năm tù về tội "Sản xuất trái phép chất ma túy"; 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 11 đến 13 năm tù.

Các bị cáo đồng ý lời bào chữa của luật sư, không tham gia tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Năm 2018, Trương Thế K được một người đàn ông tên Bi (người Trung Quốc) chỉ cho công thức và giới thiệu các chất để sản xuất ra ma túy dạng nước biển để bán kiếm lời. Tổng số tiền K thu lợi bất chính từ việc sản xuất và bán ma túy nước biển được là 1.000.000.000 đồng. Nguyễn Minh H bán ma túy cho K từ năm 2018 đến ngày bị bắt. K trả tiền công đi bán ma túy cho H như sau: năm 2018, K trả cho H mỗi ngày 100.000 đồng, từ tháng 10 năm 2022 đến khi bị bắt K trả cho H mỗi tuần từ 3.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Trong số những người K và H bán ma túy dạng nước biển có Nguyễn Việt T. H đã nhiều lần bán ma túy cho T, mỗi lần một chai 500ml với giá 5.000.000 đồng, lần cuối trước khi bị bắt H bán cho T 01 chai ma túy nước biển 500ml với giá 5.000.000 đồng và K nhờ H mang đến tặng T 01 chai ma túy nước biển 80ml để sử dụng. Nguyễn Việt T nhiều lần mua ma túy của H và K về để sử dụng và bán kiếm lời. T chỉ bán ma túy cho Khuất Duy Q; T đã bán cho Q được 04 lần, lợi nhuận thu được 8.000.000 đồng, lần cuối T bán ma túy cho Q là ngày 13/3/2023, 01 chai ma túy với giá 7.000.000 đồng (số ma túy này T mua của H như đã nêu trên). Khi nhận ma túy từ H thì T đã đóng gói gửi xe Toàn Thắng về cho Q và điện thoại Q ra nhận. Ngoài ra, khi khám xét tại nhà của T, cơ quan Công an còn thu giữ hai chai nhựa chứa ma túy, loại GHB, có thể tích199ml, 95ml và 0,9715 gam ma túy, loại ketamine và 0,3956 gam ma túy, loại MDMA, đây là số ma túy T cất giấu để sử dụng và trả lại cho một người bạn tên Tú (không rõ nhân thân, lai lịch). Khuất Duy Q đã 04 lần mua ma túy của Nguyễn Việt T về để sử dụng và bán kiếm lời, lần cuối Q mua ma túy của T là ngày 13/3/2023 nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Q đã bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ được họ tên và địa chỉ cụ thể của hai người là Võ Minh Trung và Mai Thế H.

Từ diễn biến hành vi của bị cáo và các kết luận giám định, Hội đồng xét xử có cơ sở quy kết các bị cáo phạm tội như sau: Bị cáo Trương Thế K phạm tội: "Sản xuất trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Việt T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Minh H và Khuất Duy Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất cấm và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi các hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì để có tiền tiêu xài, bị cáo Trương Thế K đã có hành vi tự điều chế tạo ra chất ma túy dưới dạng nước biển để bán cho các đối tượng khác, thu lợi bất chính số tiền 1.000.000.000đồng. Bị cáo Nguyễn Minh H hỗ trợ tích cực cho Trương Thế K để

bán ma túy và được trả công mỗi tuần từ 3.000.000đồng đến 7.000.000đồng. Bị cáo Nguyễn Việt T nhiều lần mua ma túy từ H để sử dụng và bán lại kiếm lời, tổng số tiền T thu lợi từ việc bán ma túy là 8.000.000đồng, ngoài ra T còn tàng trữ tại nhà hai chai nhựa chứa ma túy, loại GHB, có thể tích199ml, 95ml và 0,9715 gam ma túy, loại ketamine và 0,3956 gam ma túy, loại MDMA. Bị cáo Khuất Duy Q nhiều lần mua ma túy của T để bán kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất cần có mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khai ra hành vi bán ma túy trước đó nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Khuất Duy Q đã tích cực hỗ trợ cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án khai ra bị cáo T và cơ quan điều tra bắt xử lý bị cáo T; tương tự bị cáo T đã tích cực hỗ trợ cơ quan điều tra phát hiện xử lý bị cáo H; bị cáo H đã tích cực hỗ trợ cơ quan điều tra phát hiện xử lý bị cáo K nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Q, T, H. Ngoài ra bị cáo Q có bố là Khuất Duy Tiến được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh, được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung quỹ nhà nước các vật chứng là công cụ phương tiện phạm tội của các bị cáo gồm:

- 05 điện thoại di động (01 điện thoại hiệu Iphone, Imei: 354066780744283 của bị cáo Khuất Duy Q; 01 điện thoại di động màu đen, có số IMEI: 356550108408711 của bị cáo Nguyễn Việt T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu đen, số Imei: 353816081571954 của bị cáo Nguyễn Minh H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc , số Imei: 355784073802688 của bị cáo Nguyễn Minh H; 01 điện thoại di động màu trắng, số Imei: 359169070124037 của bị cáo Trương Thế K).

- 01 xe máy BKS: 72C2–507.79, số khung: MH3SE88HONJ374267, số máy: E3R2E3166050 của bị cáo Khuất Duy Q dùng để giao ma túy.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 túi xách màu đen có dòng chữ "ICON"; 01 hộp giấy màu vàng có chữ "GOUTÉ", trên mặt hộp giấy có ghi "Q 0795796769 Vũng Tàu"; 01 vỏ chai nhựa Aquafina loại 500ml, bên trong không chứa gì; 01 phễu nhựa màu xanh; 10 phễu nhựa màu trắng.

- 92 vỏ chai nhựa nắp màu đen không chứa gì; 08 chai nhựa nắp màu trắng không chứa gì; 01 ca nhựa có in vạch đo dung tích; 03 ca nhựa màu trắng đục; 05 can nhựa không chứa gì; 02 miếng decal có in logo nhiều họa tiết.

- 03 phong bì niêm phong vụ số 2125/01; 2125/02 ngày 01/6/2023; 2126/C09B ngày 01/6/2023 của Phân Viện K học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- 04 tH giấy niêm phong vụ số 2127/tH 1 C09B; 2127/tH 2 C09B; 2127/tH 3 C09B; 2127/tH 4 C09B ngày 01/6/2023 có chứa chất ma túy và các mẫu tinh thể có thành phần Sodium Hydroxide (NaOH) còn lại sau giám định; 01 can nhựa loại 10 lít có giấy niêm phong vụ số 2128/C09B ngày 01/6/2023 có chứa tiền chất ma túy GBL còn lại sau giám định; 01 hộp giấy có giấy niêm phong vụ số 2128/C09B ngày 01/6/2023 có chứa mẫu chất rắn (mẫu có thành phần NaOH) còn lại sau giám định; 01 tH nhựa có giấy niêm phong vụ số 2128/C09B ngày 01/6/2023 có chứa chất lỏng còn lại sau giám định của Phân Viện K học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

*Về biện pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Trương Thế K nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Nguyễn Việt T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 8.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Khuất Duy Q phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 10.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

*Phạt bổ sung đối với các bị cáo:

+ Phạt bị cáo Trương Thế K 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

+ Phạt các bị cáo Nguyễn Việt T, Nguyễn Minh H, Khuất Duy Q mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/NQ/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Thế K phạm tội "Sản xuất trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Nguyễn Việt T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy"; Các bị cáo Nguyễn Minh H và Khuất Duy Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 248; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Thế K 08 (tám) năm tù về tội "Sản xuất trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Thế K 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trương Thế K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 15/3/2023.

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Việt T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 15/3/2023.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 15/3/2023.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Khuất Duy Q 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 14/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước các vật chứng là công cụ phương tiện phạm tội của các bị cáo gồm:

- 05 điện thoại di động (01 điện thoại hiệu Iphone, Imei: 354066780744283 của bị cáo Khuất Duy Q; 01 điện thoại di động màu đen, có số IMEI: 356550108408711 của bị cáo Nguyễn Việt T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu đen, số Imei: 353816081571954 của bị cáo Nguyễn Minh H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc , số Imei: 355784073802688 của bị cáo Nguyễn Minh H; 01 điện thoại di động màu trắng, số Imei: 359169070124037 của bị cáo Trương Thế K).

- 01 xe máy BKS: 72C2–507.79, số khung: MH3SE88HONJ374267, số máy: E3R2E3166050 của bị cáo Khuất Duy Q dùng để giao ma túy.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 túi xách màu đen có dòng chữ "ICON"; 01 hộp giấy màu vàng có chữ "GOUTÉ", trên mặt hộp giấy có ghi "Q 0795796769 Vũng Tàu"; 01 vỏ chai nhựa Aquafina loại 500ml, bên trong không chứa gì; 01 phễu nhựa màu xanh; 10 phễu nhựa màu trắng.

- 92 vỏ chai nhựa nắp màu đen không chứa gì; 08 chai nhựa nắp màu trắng không chứa gì; 01 ca nhựa có in vạch đo dung tích; 03 ca nhựa màu trắng đục; 05 can nhựa không chứa gì; 02 miếng decal có in logo nhiều họa tiết.

- 03 phong bì niêm phong vụ số 2125/01; 2125/02 ngày 01/6/2023; 2126/C09B ngày 01/6/2023 của Phân Viện K học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- 04 tH giấy niêm phong vụ số 2127/tH 1 C09B; 2127/tH 2 C09B; 2127/tH 3 C09B; 2127/tH 4 C09B ngày 01/6/2023 có chứa chất ma túy và các mẫu tinh thể có thành phần Sodium Hydroxide (NaOH) còn lại sau giám định; 01 can nhựa loại 10 lít có giấy niêm phong vụ số 2128/C09B ngày 01/6/2023 có chứa tiền chất ma túy GBL còn lại sau giám định; 01 hộp giấy có giấy niêm phong vụ số 2128/C09B ngày 01/6/2023 có chứa mẫu chất rắn (mẫu có thành phần NaOH) còn lại sau giám định; 01 tH nhựa có giấy niêm phong vụ số 2128/C09B ngày 01/6/2023 có chứa chất lỏng còn lại sau giám định của Phân Viện K học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 25/BB-CTHADS ngày 30/11/2023).

3. Về biện pháp tư pháp và phạt bổ sung: Áp dụng Điều 46; khoản 5 Điều 248; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*Về biện pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Trương Thế K nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.000.000.000đ (một tỷ đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Khuất Duy Q nộp lại số tiền thu lợi bất chính 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Nguyễn Việt T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 8.000.000đ (tám triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

* Phạt bổ sung:

- Phạt bị cáo Trương Thế K 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Phạt các bị cáo Nguyễn Việt T, Nguyễn Minh H, Khuất Duy Q mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trương Thế K, Nguyễn Việt T, Nguyễn Minh H, Khuất Duy Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Tp Hồ Chí Minh
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BR-VT;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh BR-VT;
- THAHS tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu (3): Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Hiếu